

Số: 393 /QĐ-CDCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi
kết thúc môn học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 2043/QĐ-BCT ngày 06 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-CDCT ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Ban soạn thảo các quy định phục vụ Khảo thí và Đảm bảo chất lượng;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi kết thúc môn học của Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh.

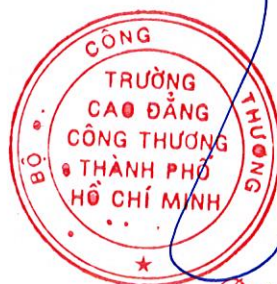
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

Điều 3. Các ông/bà Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng các khoa, và tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Mạnh Tuấn

QUY ĐỊNH

Về việc xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi kết thúc môn học
(kèm theo Quyết định số 393 /QĐ-CDCT, ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng

Văn bản này quy định việc xây dựng, quản lý, sử dụng ngân hàng câu hỏi thi cho việc tổ chức kỳ thi kết thúc môn học tại Trường Cao đẳng Công thương thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

- Khoa, Bộ môn và Giảng viên.
- Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng và phát triển ngân hàng câu hỏi thi để tổ chức thi kết thúc môn học.
- Sinh viên đang theo học tại Trường Cao đẳng Công thương thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Ngân hàng câu hỏi thi là tập hợp nhiều câu hỏi thi của một hay nhiều môn thi. Ngân hàng câu hỏi thi phải đảm bảo có đủ số câu hỏi thi để chọn ngẫu nhiên tổ hợp đề thi phục vụ tổ chức thi cho các kỳ thi kết thúc môn học.

Điều 3. Quy định chung về việc xây dựng ngân hàng câu hỏi thi

- Thống nhất việc xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi kết thúc môn học thuộc các trình độ đang được đào tạo tại trường.
- Tăng cường tính chủ động trong công tác tổ chức thi.
- Ngân hàng câu hỏi thi phải đảm bảo tính khách quan, tính toàn diện, tính thường xuyên và hệ thống, tính phát triển, trong đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH XÂY DỰNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI

Điều 4. Các hình thức ngân hàng câu hỏi thi

Tùy thuộc vào đề cương chi tiết và số tín chỉ, các khoa/bộ môn và giảng viên có thể lựa chọn một trong các dạng thức ngân hàng câu hỏi thi, như sau:

- Ngân hàng câu hỏi thi tự luận: “Đề mở” hoặc “Đề đóng”.
- Ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm “Đề mở” hoặc “Đề đóng”..
- Ngân hàng câu hỏi thi tự luận kết hợp trắc nghiệm “Đề mở” hoặc “Đề đóng”.

1. Đối với ngân hàng câu hỏi thi tự luận

- Các câu hỏi thi tự luận được xây dựng với 4 cấp độ khác nhau như sau:
 - + Rất dễ: áp dụng kiến thức (Mô tả được, liệt kê được,...)
 - + Dễ: có suy luận tổng hợp (Xác định được, so sánh được, phân biệt được, nhận biết được, phát hiện được, tóm tắt được,...)
 - + Khó: mức độ suy luận và tổng hợp cao (Giải thích được, chứng minh được, liên hệ được, vận dụng được,...)
 - + Rất khó: mức độ suy luận và tổng hợp rất cao (Giải thích, chứng minh, vận dụng, tổng hợp, suy luận rất cao...)
- Tổng số câu NHCHT Tự luận được quy định như sau:

Nội dung	Số tín chỉ			
	≤ 2	3	4	≥ 5
Số lượng câu hỏi tối thiểu	75	90	105	120
Số lượng câu hỏi tối đa	150	180	210	240

- Tỷ lệ số lượng giữa các loại câu hỏi là:

CẤP ĐỘ	Phần trăm (%)
Rất dễ: áp dụng kiến thức	40
Dễ: có suy luận tổng hợp	30
Khó: mức độ suy luận và tổng hợp cao	15
Rất khó: mức độ suy luận và tổng hợp rất cao	15
Tổng số	100

❖ Lưu ý:

- + Tùy vào đặc thù của từng môn học khoa có thể đề xuất tỷ lệ số lượng giữa các câu hỏi của các cấp độ;
- + Đối với đề thi tự luận “Mở”: Tất cả các câu hỏi đều yêu cầu vận dụng thông tin, tư duy phân tích, sáng tạo và phân loại sinh viên, chỉ biên soạn câu hỏi ở cấp độ dễ, khó và rất khó.

2. Đối với ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm

- Các câu hỏi thi trắc nghiệm được xây dựng với 5 cấp độ khác nhau như sau:
 - + Rất dễ: áp dụng kiến thức
 - + Dễ: có suy luận tổng hợp
 - + Trung bình: mức độ suy luận tương đối cao
 - + Khó: mức độ suy luận và tổng hợp cao
 - + Rất khó: mức độ suy luận và tổng hợp rất cao
- Tổng số câu NHCHT Trắc nghiệm được quy định như sau:

Nội dung	Số tín chỉ			
	≤ 2	3	4	≥ 5
Số lượng câu hỏi tối thiểu	300	350	400	450
Số lượng câu hỏi tối đa	400	450	500	550

- Tỷ lệ số lượng giữa các câu hỏi là:

CẤP ĐỘ	Phần trăm (%)
Rất dễ: áp dụng kiến thức	30
Dễ: có suy luận tổng hợp	30
Trung bình: mức độ suy luận tương đối cao	15
Khó: mức độ suy luận và tổng hợp cao	15
Rất khó: mức độ suy luận và tổng hợp rất cao	10
Tổng số	100

- ❖ Lưu ý: Tùy vào đặc thù của từng môn học, khoa có thể đề xuất tỷ lệ số lượng giữa các câu hỏi của các cấp độ.

3. Đối với ngân hàng câu hỏi thi tự luận kết hợp trắc nghiệm

Số lượng câu hỏi và thời gian làm bài tối thiểu, tối đa của phần thi tự luận và phần thi trắc nghiệm được lấy theo tỷ lệ điểm quy định tương ứng cho từng phần thi trong bài thi hoặc theo tỷ lệ kiến thức áp dụng hình thức thi tự luận và trắc nghiệm tương ứng.

Điều 5. Cấu trúc ngân hàng câu hỏi thi

1. Yêu cầu về hình thức trình bày

- Ngân hàng câu hỏi thi phải được biên soạn theo mẫu thống nhất (của Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng).
- Phải được đánh máy rõ ràng, đánh số trang, đúng chính tả, phông chữ: Time New Roman, cỡ chữ: 13.
- Đối với ngân hàng câu hỏi thi có hình vẽ thì phải đánh số hình vẽ theo mã câu hỏi, các chi tiết của hình vẽ phải được nhóm lại (group), hình vẽ đặt trong khung.
- Đối với ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm thì phần nội dung câu hỏi và các lựa chọn đáp án nhập theo dạng như sau:
 - + Đối với các chữ cái đáp án A, B, C, D thì Dấu chấm (.) phải sát với các ký hiệu và không được định dạng bullet (không đánh số thứ tự tự động) trong MS Word.

Lựa chọn đáp án đúng?

A. < lựa chọn 1>

B. < lựa chọn 2>

C. < lựa chọn 3>

D. < lựa chọn 4>

E. < lựa chọn 5> (Nếu có)

- + Gạch chân đáp án đúng cho mỗi câu hỏi
- + Đổi phông chữ in nghiêng (*I*) đối với đáp án không được phép hoán vị - cố định vị trí đáp án khi trộn 4 phiên bản của đề thi.
- + Ở cuối mỗi câu hỏi chèn ký hiệu để kết thúc câu.

Ký hiệu: [**<O C=' ` D=' `>**]

[**
**]

- *C là kí hiệu viết tắt của Chương/ Bài*

- + *Nếu câu hỏi nằm ở chương 1 (Phần/ Chương/ bài/ Mục) thì C= '1'*
- + *Nếu câu hỏi nằm ở chương 2 (Phần/ Chương/ bài/ Mục) thì C= '2'*
- + *Nếu câu hỏi nằm ở chương 3 (Phần/ Chương/ bài/ Mục) thì C= '3'*
- + *Nếu câu hỏi nằm ở chương 4 (Phần/ Chương/ bài/ Mục) thì C= '4'*

- + Nếu câu hỏi nằm ở chương n (Phần/ Chương/ bài/ Mục) thì $C = 'n'$
- D là kí hiệu viết tắt của cấp độ câu hỏi
 - + Nếu câu hỏi ở cấp độ rất dễ thì $D = '1'$
 - + Nếu câu hỏi ở cấp độ dễ thì $D = '2'$
 - + Nếu câu hỏi ở cấp độ trung bình thì $D = '3'$
 - + Nếu câu hỏi ở cấp độ khó thì $D = '4'$
 - + Nếu câu hỏi ở cấp độ rất cao thì $D = '5'$

2. Yêu cầu về nội dung

- Ngân hàng câu hỏi thi phải có đầy đủ các thông tin: Thông tin chung, nội dung câu hỏi, đáp án.
- Nội dung các câu hỏi phải có tính hệ thống và phủ đầy kiến thức môn học và không được trùng lặp nội dung giữa các câu hỏi với nhau.
- Ngân hàng câu hỏi thi phải đảm bảo tính cập nhật về nội dung và số lượng câu hỏi để sử dụng trong nhiều năm học.
- Các thuật ngữ, ký hiệu phải sử dụng thống nhất trong biên soạn câu hỏi thi và đáp án.
- Thời gian làm bài và điểm của câu hỏi phải phù hợp với kết cấu câu hỏi và hợp lý với nội dung môn học giảng dạy.

3. Các lưu ý khi xây dựng ngân hàng câu hỏi thi

- Các môn học có cùng tên, số tín chỉ, được giảng dạy cho nhiều ngành/chuyên ngành chỉ được phép biên soạn một bộ ngân hàng câu hỏi thi.
- Các môn học thí nghiệm, thực hành kỹ năng xưởng, thực tập tốt nghiệp, đồ án không xây dựng ngân hàng câu hỏi thi.

Điều 6. Tổ hợp đề thi, duyệt đề thi từ ngân hàng câu hỏi thi

1. Tổ hợp đề thi

- Sau khi biên soạn xong ngân hàng câu hỏi thi, khoa phải thiết lập tổ hợp đề thi rõ ràng, đầy đủ, tỷ lệ các cấp độ và các chương/phần, thời gian làm bài và thang điểm phải phù hợp theo quy định.
- Tổng số câu hỏi cho mỗi đề thi do khoa, bộ môn, giảng viên/ nhóm giảng viên quy định.
- Mỗi một môn học có thể thiết lập nhiều phương án tổ hợp đề thi khác nhau.
- Thời gian thi:
 - + Các môn $\leq 2TC$ tổ hợp đề thi thời gian thi từ 60-90 phút/ đề thi.
 - + Các môn $\geq 3TC$ tổ hợp đề thi thời gian thi từ 90-150 phút/ đề thi.
- Tỷ lệ số lượng câu hỏi với các cấp độ như sau:
 - Đối với đề thi trắc nghiệm



CẤP ĐỘ	Phần trăm (%)
Rất dễ: áp dụng kiến thức	30
Dễ: có suy luận tổng hợp	30
Trung bình: mức độ suy luận tương đối cao	15
Khó: mức độ suy luận và tổng hợp cao	15
Rất khó: mức độ suy luận và tổng hợp rất cao	10
Tổng số	100

- Đối với đề thi tự luận

CẤP ĐỘ	Phần trăm (%)
Rất dễ: áp dụng kiến thức	40
Dễ: có suy luận tổng hợp	30
Khó: mức độ suy luận và tổng hợp cao	15
Rất khó: mức độ suy luận và tổng hợp rất cao	15
Tổng số	100

- ❖ Lưu ý: Tùy vào đặc thù của từng môn học, khoa có thể đề xuất tỷ lệ số lượng giữa các câu hỏi của các cấp độ.

2. Duyệt đề thi từ ngân hàng câu hỏi thi

- Trung tâm khảo thí và đảm bảo chất lượng có trách nhiệm trích xuất đề thi từ ngân hàng câu hỏi thi.
- Khoa, bộ môn, giảng viên duyệt đề thi có trách nhiệm phải xem kỹ nội dung, hình thức của mỗi đề thi có đảm bảo yêu cầu không, nếu có sửa chữa thì gặp riêng người trích xuất đề thi trao đổi để hoàn thiện đề thi.
- Đề thi đã được duyệt phải được niêm phong bảo mật như lúc đầu.
- Khi đề thi có sai sót thì người duyệt đề thi chịu trách nhiệm về nội dung, cấu trúc đề thi và người trích xuất đề thi chịu trách nhiệm về hình thức trình bày đề thi.

Điều 7. Phản biện ngân hàng câu hỏi thi

- Giảng viên phản biện ngân hàng câu hỏi thi phải là giảng viên đã hoặc đang giảng dạy môn học đó.

- Một bộ ngân hàng câu hỏi thi có thể có một hoặc một nhóm giảng viên phản biện. Một giảng viên có thể phản biện toàn bộ nội dung bộ ngân hàng câu hỏi thi. Hoặc mỗi giảng viên chỉ phản biện một phần bộ ngân hàng câu hỏi thi.
- Giảng viên phản biện có trách nhiệm đọc phản biện, kiểm tra nội dung: Độ dài, độ khó, cách diễn đạt, chính tả, sai sót (nếu có), thang điểm, đáp án...Kiểm tra cấu trúc, ma trận ngân hàng câu hỏi thi, tổ hợp đề thi...có đúng quy định hay không? Sau đó kiến nghị và chỉnh sửa với từng câu hỏi.
- Giảng viên phản biện chịu trách nhiệm với nhà trường về toàn bộ phần đọc phản biện của mình.

Điều 8. Nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi

1. Thành lập Hội đồng nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi

Trường khoa thành lập hội đồng nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi, thành phần gồm có:

- Chủ tịch Hội đồng: Là trưởng/phó khoa hoặc tổ trưởng bộ môn.
- Các ủy viên: là giảng viên có giảng dạy môn học đang biên soạn ngân hàng câu hỏi thi.
- Thư ký: là giáo vụ khoa hoặc giảng viên.

2. Tổ chức nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi

- Trường khoa tổ chức họp Hội đồng nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi;
- Các thành viên hội đồng tiến hành đánh giá nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi. Thư ký tổng hợp phiếu đánh giá nghiệm thu sau đó điền vào phiếu tổng hợp kết quả chấm điểm nghiệm thu và viết biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi.

3. Hoàn chỉnh hồ sơ nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi

Sau khi tiến hành nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi, Trưởng bộ môn chỉnh sửa Ngân hàng câu hỏi thi theo góp ý của Hội đồng nghiệm thu và gửi cho thư ký để hoàn thiện hồ sơ nghiệm ngân hàng câu hỏi thi, hồ sơ bao gồm:

- 01 bản in ngân hàng câu hỏi thi và các biểu mẫu có đầy đủ chữ ký được đóng cuốn hoàn chỉnh.
- File mềm ngân hàng câu hỏi thi.

Điều 9. Cập nhật và điều chỉnh ngân hàng câu hỏi thi

Ngân hàng câu hỏi thi phải được các Khoa và Bộ môn bổ sung thường xuyên, hằng năm được điều chỉnh cho phù hợp với sự thay đổi của chương trình đào tạo.

CHƯƠNG III

THANH TOÁN, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Định mức thanh toán: Theo quy chế chi tiêu nội bộ

2. Khen thưởng, kỷ luật

Khen thưởng: Các đơn vị, cá nhân có nhiều đóng góp, hoàn thành tốt NHCHT sẽ được xét thành tích thi đua theo quy định.

Kỷ luật: Các cá nhân, tập thể không tuân thủ quy định này, tùy theo mức độ, có thể bị phê bình, khiển trách, hoặc từ chối thanh toán, hoặc bị xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành của Trường.

3. Tổ chức thực hiện

Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và lộ trình triển khai và đôn đốc việc xây dựng ngân hàng câu hỏi thi.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Mạnh Quân